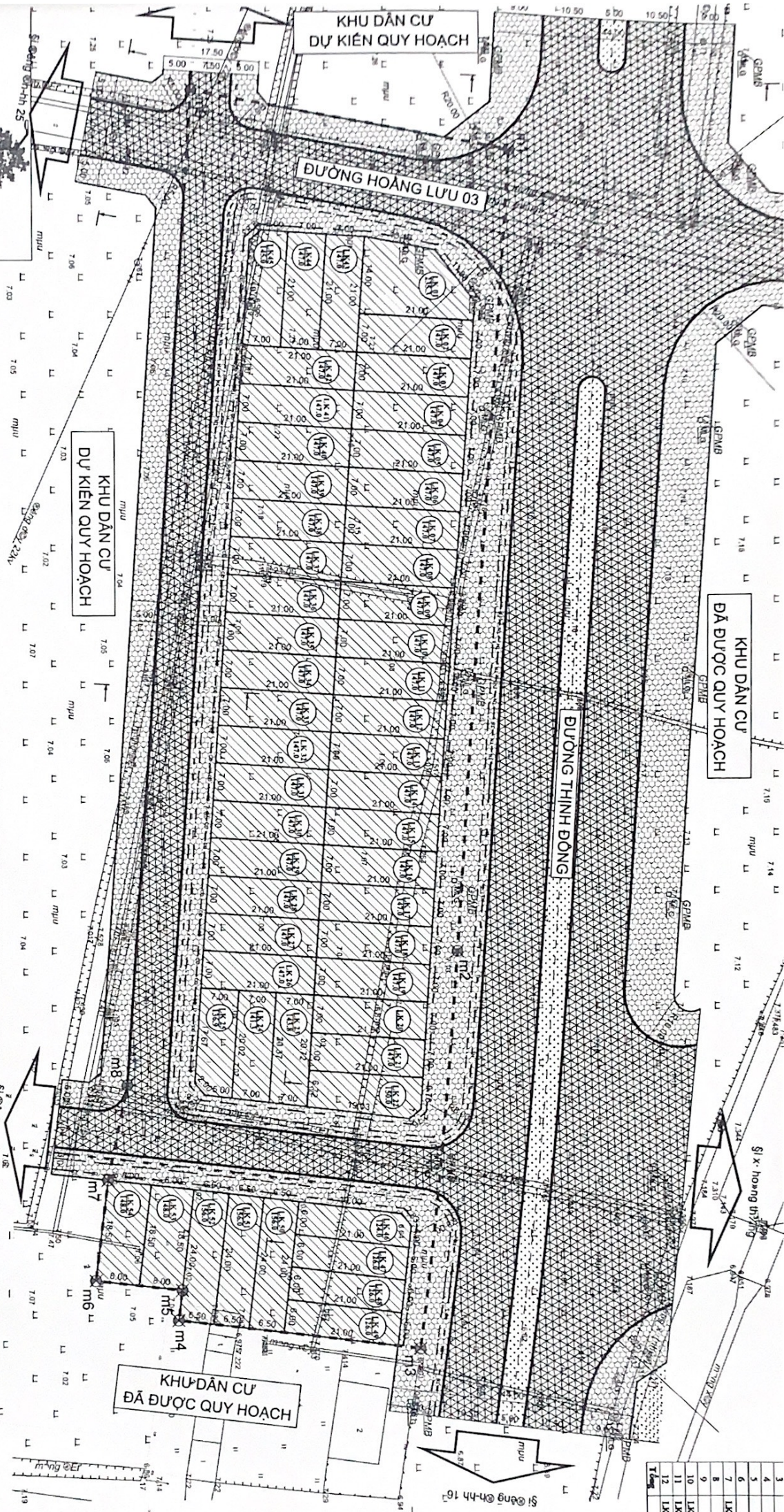
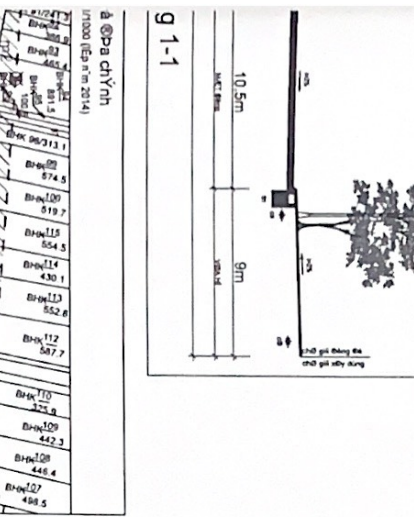


3	LK
4	LK
5	LK
6	LK
7	LK 20-
8	LK
9	LK
10	LK 47-
11	LK 30-
12	LK 33-
54	



KHU DÂN CƯ
DỰ KIẾN QUY HOẠCH

KHU DÂN CƯ
ĐÃ ĐƯỢC QUY HOẠCH



STT ĐẤT SỐ	TỔ ĐẤT SỐ	LOẠI ĐẤT	DIỆN TÍCH (m ²)	TỔNG DIỆN TÍCH (m ²)	DIỆN TÍCH (m ²)	DIỆN TÍCH (m ²)
1	120	22	DIUK	395,40	40,16	40,16
2	121	22	DIUK	479,10	22,59	22,59
3	122	22	DIUK	397,30	19,47	19,47
4	127	22	DIUK	575,60	26,08	26,08
5	126	22	DIUK	666,10	34,83	34,83
6	125	22	DIUK	350,40	18,22	18,22
7	124	22	DIUK	397,10	21,06	21,06
8	123	22	DIUK	400,10	19,19	19,19
9	151	22	DIUK	330,90	11,32	11,32
10	146	22	DIUK	319,50	15,23	15,23
11	149	22	DIUK	639,60	31,23	31,23
12	150	22	DIUK	339,10	17,07	17,07
13	156	22	DIUK	479,40	1,37	1,37
14	117	22	DIUK	578,80	20,15	20,15

STT ĐẤT SỐ	TỔ ĐẤT SỐ	LOẠI ĐẤT	DIỆN TÍCH (m ²)	TỔNG DIỆN TÍCH (m ²)	DIỆN TÍCH (m ²)	DIỆN TÍCH (m ²)
31	98	22	DIUK	313,10	37,97	37,97
34	99	22	DIUK	574,50	76,02	76,02
35	100	22	DIUK	519,70	80,26	80,26
36	115	22	DIUK	554,50	100,00	100,00
37	114	22	DIUK	450,10	89,38	89,38
38	113	22	DIUK	555,80	104,04	104,04
39	112	22	DIUK	587,70	116,26	116,26
40	111	22	DIUK	126,70	31,86	31,86
41	110	22	DIUK	525,50	88,42	88,42
42	109	22	DIUK	442,30	123,13	123,13
43	108	22	DIUK	446,40	101,64	101,64
44	107	22	DIUK	498,50	123,77	123,77
45	142	22	DIUK	81,29	88,20	88,20